

HĐTTL VN30 – QUAN SÁT KHẢ NĂNG ĐIỀU CHỈNH CỦA VN30-INDEX TẠI VÙNG 965-970 ĐIỂM

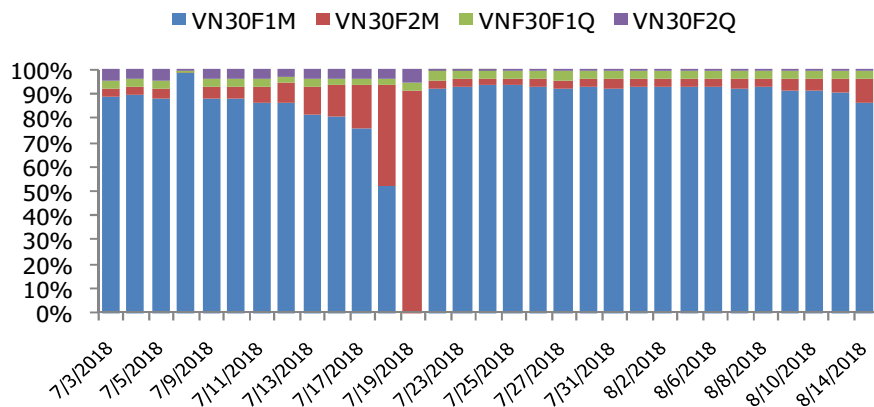
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1808	16/08/2018	2	959.3	6.61
VN30F1809	20/09/2018	37	958.8	12.52
VN30F1812	20/12/2018	128	958.5	27.03
VN30F1903	21/03/2019	219	958.5	41.46

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Sau phiên bùng nổ đầu tuần, TTCK Việt Nam đã chững lại trong phiên giao dịch hôm nay trước áp lực chốt lời. Sự phân hóa rất mạnh ở nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn tiếp tục khiến thị trường chung có sự biến động hẹp. Tuy nhiên, VN-Index vẫn còn duy trì được sắc xanh nhờ vào lực đỡ đến từ các cổ phiếu trụ cột như FPT, MSN, MWG, PNJ, ROS, VNM...Đóng cửa phiên giao dịch, chỉ số VN-Index chỉ tăng nhẹ 0,23 điểm (+0,02%) lên 978,27 điểm; HNX-Index giảm nhẹ 0,55 điểm (-0,5%) xuống 109,92 điểm. Thanh khoản thị trường sụt giảm so với phiên trước, tổng khối lượng giao dịch đạt 214 triệu cổ phiếu, trị giá 4.700 tỷ đồng. Dù vậy, điểm tích cực là khối ngoại vẫn tiếp tục mua ròng trong phiên hôm nay với giá trị gần 27 tỷ đồng và đây cũng là phiên mua ròng thứ 2 liên tiếp.
- Sự phân hóa phức tạp của nhóm Large Cap đang tạo rủi ro lớn cho khả năng đầu cơ giá lên của nhà đầu tư. Trong khi đó, basis của VN30F1808 duy trì trạng thái thu hẹp (-6,3 điểm), điều này cho thấy dòng tiền đang đặt cược vào kịch bản điều chỉnh của VN30-Index tại vùng giá 965-970 điểm. Lực cung lớn ở nhóm Large Cap trong phiên chiều nay đang xác nhận khả năng nổi dài rung lắc quanh vùng giá này. Nhà đầu tư có thể tham khảo các ngưỡng hỗ trợ trong phiên đối với VN30F1M tại 955-949-943 điểm, các ngưỡng kháng cự của VN30F1M tại 963-967-972 điểm.
- Về mặt kỹ thuật, lực cầu duy trì ổn định giúp VN30-Index tăng trưởng phiên thứ 3 liên tiếp. Khối lượng giao dịch duy trì ở mức tốt chứng tỏ dòng tiền vẫn nhập cuộc tích cực. Các chỉ báo kỹ thuật như Stoch RSI, MACD, RSI đều hướng lên cho thấy rủi ro điều chỉnh không quá lớn. Ngưỡng hỗ trợ tốt trong những phiên tới S1:962 điểm, S2:958 điểm và S3:953 điểm, trong khi các ngưỡng kháng cự R1:968 điểm, R2:972 điểm và R3:976 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Các vị thế Long mở ra nếu VN30 test thành công vùng hỗ trợ 958 điểm, chốt lời trong vùng kỳ vọng 965-970 điểm, Stoploss nếu VN30 thủng 953 điểm. Vị thế Short mở ra khi VN30 kiểm nghiệm không thành công vùng kháng cự mạnh 968 điểm, chốt lời vùng kỳ vọng 955-960 điểm, Stoploss nếu VN30 vượt 972 điểm.

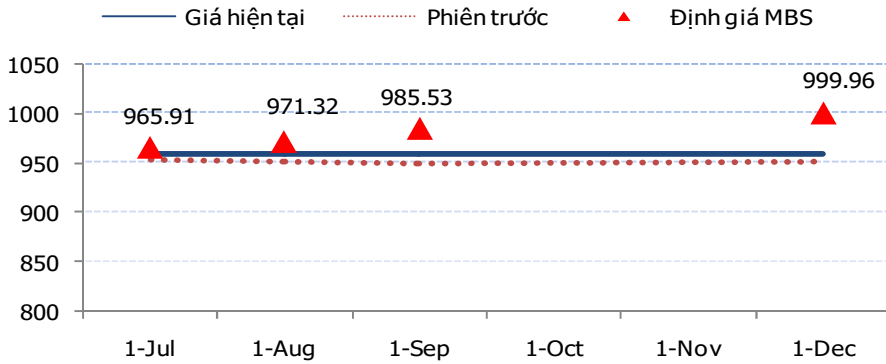
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Vị thế Long mở ra nếu VN30 kiểm nghiệm thành công vùng hỗ trợ 950-953 điểm, chốt lời vùng kỳ vọng 980-990 điểm, Stoploss nếu VN30 vượt 943 điểm.

Chiến lược giao dịch Spread

Kiên nhẫn chờ đợi thị trường xuất hiện những tín hiệu mua bán spread rõ ràng hơn.

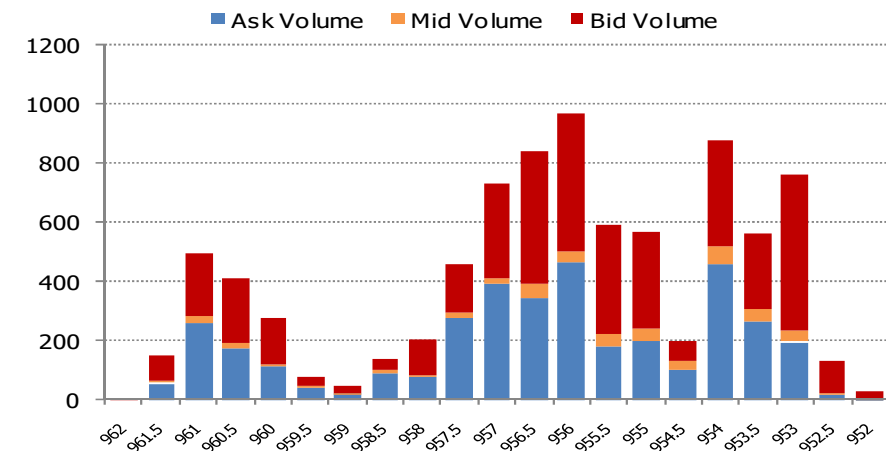
ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾT L CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾT L CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1808	959.3	0.66	79,266	- 2.79	14696	-12.06
VN30F1809	958.8	0.82	1,957	90.93	1640	46.95
VN30F1812	958.5	0.86	89	71.15	618	-0.64
VN30F1903	958.5	0.68	47	- 28.79	110	4.76
Tổng			81,359	- 1.60	17,064	-8.04

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1808



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾT L

- Kịch bản giằng co trong phiên sáng, tăng xanh trong phiên chiều lại được tiếp diễn sang ngày hôm nay. Đóng cửa, VN30F1808 tăng 0,66% lên mức 959,3 điểm, basis đạt mức -6,30 điểm. Hợp đồng VN30F1809 tăng 0,82% đạt mức 958,8 điểm, hiện thấp hơn cơ sở 6,08 điểm. Hai mã hợp đồng VN30F1812 và VN30F1903 tăng lần lượt 0,86% và 0,68% cùng đạt 958,5 điểm. Theo đó mức basis của hai hợp đồng này đạt -7,10 điểm.
- Tổng thanh khoản trên thị trường phái sinh giảm 1,60% đạt 81.359 hợp đồng được khớp lệnh trong phiên. Trong đó KLGD hợp đồng tháng 8 đạt 79.266 hợp đồng, giảm 2,79%. Hợp đồng tháng 9 có KLGD tăng gần gấp đôi đạt 1.957 hợp đồng. Giá trị giao dịch toàn thị trường đạt 7.781,87 tỷ đồng, giảm 0,61%.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1808 là 965,91 điểm (cao hơn 6,61 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho ,hợp đồng VN30F1809 là 971,32 điểm (+12,52 điểm), VN30F1812 là 985,53 điểm (+27,03 điểm) và VN30F1903 là 999,96 điểm (+41,46 điểm).

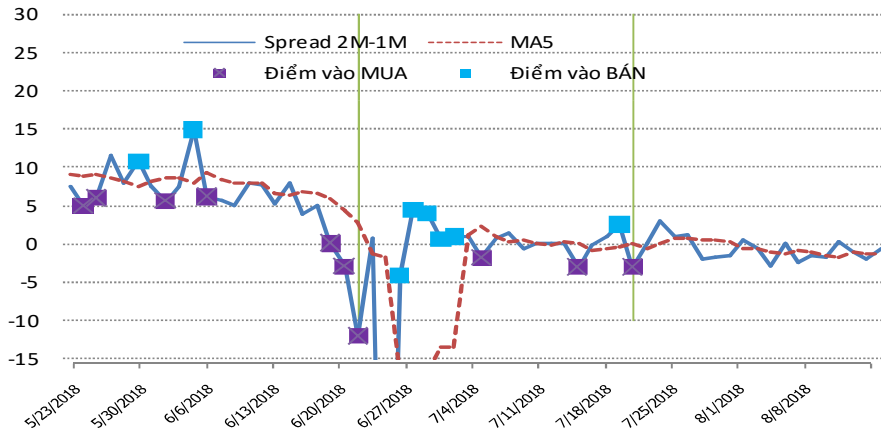
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



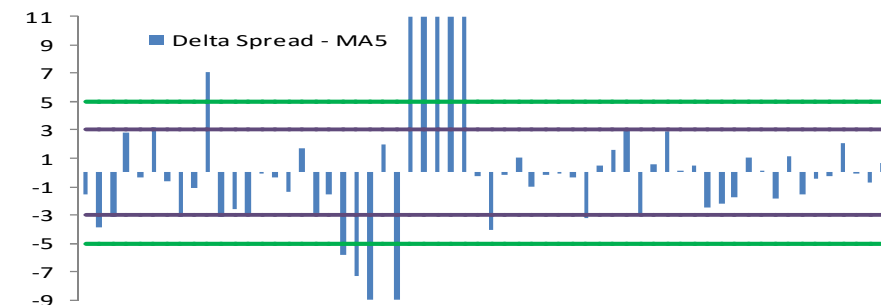
DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F1809 - VN30F1808	-0.5	-2	1.5	-1.16	0.66
VN30F1812 - VN30F1808	-0.8	-2.7	1.9	-1.66	0.86
VN30F1812 - VN30F1809	-0.3	-0.7	0.4	-0.5	0.2
VN30F1903 - VN30F1808	-0.8	-1	0.2	0.16	-0.96
VN30F1903 - VN30F1809	-0.3	1	-1.3	1.32	-1.62
VN30F1903 - VN30F1812	0	1.7	-1.7	1.82	-1.82

DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)



CHÊNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5



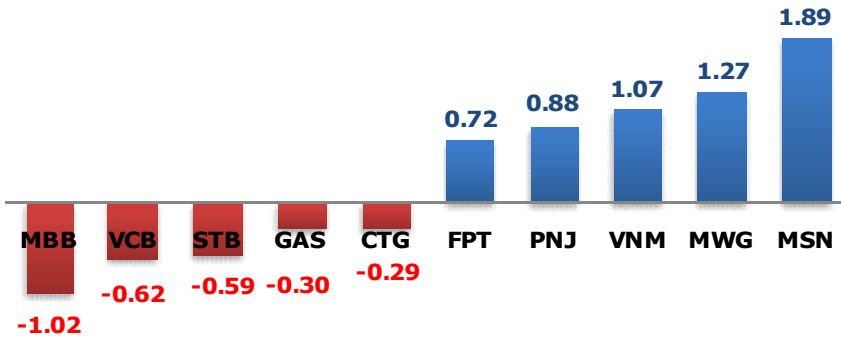
NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Phần lớn các chênh lệch giá các hợp đồng tương lai tăng điểm trong phiên giao dịch hôm nay. Trong đó, đóng cửa phiên giao dịch, spread hai hợp đồng VN30F1809 và VN30F1808 tăng 1,5 điểm lên -0,5 điểm, trong khi đó, spread hai hợp đồng (VN30F1812-VN30F1809) và spread (VN30F1903 – VN30F1812) lần lượt ở mức -0,3 điểm và 0 điểm. Các hợp đồng tiếp tục có diễn biến đồng pha trong phần lớn thời gian phiên giao dịch, khi thị trường HĐTL được dẫn dắt bởi diễn biến của chỉ số cơ sở.
- Trong bối cảnh mức chênh lệch giá các hợp đồng gần như đi ngang mà không hình thành xu hướng, nhà đầu tư có thể chú ý theo dõi diễn biến các hợp đồng và tận dụng những biến động trong phiên để linh hoạt xây dựng chiến lược giao dịch spread hợp lý. Đối với những nhà đầu tư không có thời gian theo dõi diễn biến giá các HĐTL thì trong thời điểm này, nên kiên nhẫn chờ đợi thị trường xuất hiện những tín hiệu mua bán spread rõ ràng hơn.

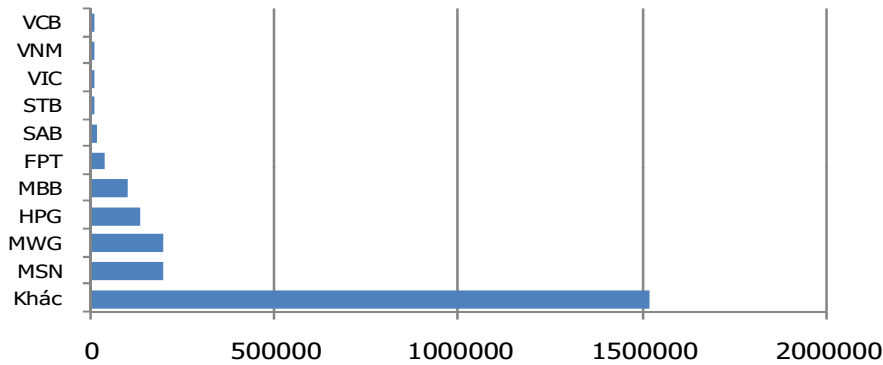
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



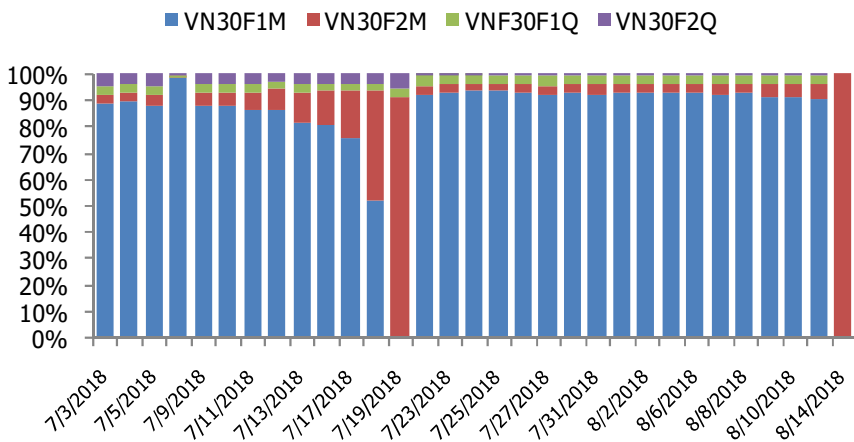
MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HẾT L



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Thị trường trong khoảng thời gian đầu của phiên giao dịch mới diễn ra thận trọng, nhóm cổ phiếu ngân hàng và chứng khoán đã có sự điều chỉnh trở lại sau một phiên giao dịch bùng nổ. Bên cạnh đó, với những diễn biến giảm của giá dầu thế giới, các cổ phiếu thuộc nhóm dầu khí đều chìm trong sắc đỏ. Mặc dù vậy, đà điều chỉnh của thị trường không quá mạnh khi nhiều cổ phiếu vốn hóa lớn khác như VNM, MWG, PNJ, VPB,... duy trì được sắc xanh khá tốt. Trong phiên chiều, sự phân hóa rất mạnh ở nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn tiếp tục khiến thị trường chung có sự biến động hẹp. Tuy nhiên, VN30-Index vẫn còn duy trì được sắc xanh nhờ vào lực đỡ đến từ các cổ phiếu trụ cột như FPT, MSN, MWG, PNJ, ROS, VNM...
- Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 5,58 điểm (+0,58%) lên 965,60 điểm. Số mã tăng giá chiếm ưu thế với 20 mã. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 57,36 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 2.255 tỷ đồng.
- Nhà đầu tư nước ngoài mua ròng 7,8 tỷ đồng trên HSX. Trong đó, họ mua ròng các mã như VJC (+64 tỷ), CTD (+41 tỷ), DXG (+34 tỷ), MSN (+25,56 tỷ), HPG (+21,58 tỷ),... Ở chiều ngược lại, họ bán ròng các mã như VNM (-42 tỷ), VIC (-39 tỷ), VHM (-29 tỷ), VCB (-19 tỷ), VRE (-16 tỷ),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	978.27	0.02	17.60	- 0.61
Dow Jones	25,299.92	0.45	17.99	1.90
S&P 500	2,839.96	0.64	20.53	5.55
Nikkei 225	22,356.08	2.28	16.12	- 1.80
Shanghai	2,780.97	- 0.18	13.47	- 15.91
DAX	12,358.87	-	14.05	- 4.10
Vàng	1,199.20	- 0.14	-	- 8.31
Dầu WTI	66.79	- 0.39	-	12.25

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai - 13/08/2018			
[TQ] Đầu tư khu vực công T.7	6.0%	6.0%	5.5%
[TQ] Tăng trưởng Sản xuất công nghiệp T.7	6.0%	6.3%	6.0%
Thứ Ba - 14/08/2018			
[UK] Tăng trưởng thu nhập trung bình 3 tháng 4,5,6	2.5%	2.5%	2.4%
[EU] Tăng trưởng GDP Q.2 (Flash)	0.3%	0.3%	0.4%
Thứ Tư - 15/08/2018			
[UK] CPI T.7			
[US] Tăng trưởng bán lẻ T.7			
[US] Dự trữ dầu thô tuần			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ đã dừng chuỗi giảm điểm dài nhất kể từ tháng 3 năm nay khi chỉ số S&P500 có phiên tăng đầu tiên trong 5 ngày giữa bối cảnh thanh khoản tương đối nghèo nàn. Trong đó, cổ phiếu vốn hoá nhỏ dẫn đầu đà tăng của thị trường, với chỉ số Russell 2000 tăng mạnh nhất trong số các chỉ số cổ phiếu chính của Mỹ. Đồng bạc xanh leo lên mức cao nhất trong 14 tháng qua khi các nhà đầu tư vượt qua những lo ngại do cuộc khủng hoảng tại Thổ Nhĩ Kỳ gây ra vào thứ Hai. Trái phiếu kho bạc Mỹ hồi phục nhẹ.
- Trong khi đó áp lực bán tháo chứng khoán Thổ Nhĩ Kỳ đã dịu xuống. Lira tăng trở lại, cùng xu hướng với chỉ số cổ phiếu tham chiếu của nước này ngay cả khi sự bất ổn ngoại giao với Mỹ vẫn chưa có dấu hiệu chấm dứt. Tại châu Âu, giá euro giảm xuống mức thấp nhất so với đô la Mỹ kể từ tháng 6 năm 2017 trong khi chỉ số Stoxx Europe 600 giảm điểm. Trước đó tại châu Á, cổ phiếu Nhật Bản tăng mạnh. Đồng yên ghi nhận phiên giảm mạnh nhất trong hai tuần. Cổ phiếu trên sàn giao dịch Thượng Hải và Hồng Kông đồng loạt giảm điểm sau khi dữ liệu cho thấy nền kinh tế Trung Quốc đang tăng trưởng chậm lại.
- Những quan ngại về thiếu hụt cung dầu trong ngắn hạn đã giúp giá dầu WTI tăng nhẹ, hiện đang được giao dịch ở mức 67 USD/thùng. Vàng dao động trong khoảng 1.199 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- MSN là cổ phiếu tác động lớn nhất tới trạng thái tăng điểm của chỉ số VN30. MSN chốt phiên tăng 2.600 đồng lên 93.500 đồng/CP. Về mặt kỹ thuật, đường giá vượt dài trên Bollinger bands và các chỉ báo kỹ thuật như MACD, Stoch RSI đều cho tín hiệu mua mạnh nên xu hướng tăng sẽ tiếp tục duy trì trong thời gian tới. Hỗ trợ mạnh trong ngắn hạn là vùng 88.000-90.000, kháng cự vùng 100.000-105.000 đồng/cp.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
BMP	Construction & Materials	0.39	53,700	2.29	2.47%	11.84	0.08	9.74	1.73
CII	Construction & Materials	0.87	26,400	0.76	1.54%	31.92	0.06	21.86	1.32
CTD	Construction & Materials	1.21	158,000	1.28	3.13%	71.73	0.15	7.80	1.61
CTG	Banks	1.68	25,300	-1.75	2.96%	139.79	-0.29	12.03	1.43
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.86	105,600	-1.31	2.37%	14.44	-0.11	24.31	4.96
DPM	Chemicals	0.51	18,150	3.13	3.71%	10.67	0.15	12.73	0.88
FPT	Fixed Line Telecommunications	3.88	44,300	1.96	1.72%	70.54	0.72	8.92	2.26
GAS	Oil & Gas Producers	1.73	101,200	-1.75	3.60%	40.61	-0.30	19.66	4.40
GMD	Industrial Transportation	0.74	26,050	0.77	2.53%	21.34	0.05	4.50	1.31
HPG	General Industrials	8.76	38,500	0.52	1.70%	204.75	0.44	9.69	2.38
HSG	Industrial Metals & Mining	0.48	10,850	-1.81	4.61%	44.57	-0.09	5.83	0.80
KDC	Food Producers	0.74	33,500	1.06	1.98%	2.11	0.07	22.33	1.08
MBB	Banks	5.06	23,850	-2.05	2.73%	152.60	-1.02	12.34	1.75
MSN	Financial Services	7.03	93,500	2.86	4.00%	54.84	1.89	17.41	5.79
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.41	117,700	3.06	2.52%	121.18	1.27	14.96	5.23
NVL	Real Estate Investment & Services	3.71	65,400	1.40	1.71%	34.03	0.49	25.81	4.25
PLX	Oil & Gas Producers	1.36	65,600	-1.35	1.69%	41.27	-0.18	22.46	3.56
PNJ	General Retailers	2.07	102,000	4.62	4.51%	107.80	0.88	20.94	5.17
REE	Industrial Engineering	1.07	35,000	2.79	2.79%	29.31	0.28	7.60	1.37
ROS	Construction & Materials	1.11	43,950	2.33	4.27%	50.82	0.24	31.84	4.37
SAB	Beverages	3.61	210,000	0.00	1.20%	7.03	0.00	29.06	9.29
SBT	Food Producers	0.80	16,500	1.85	3.13%	43.35	0.14	15.72	1.28
SSI	Financial Services	1.66	31,000	-1.59	1.62%	107.75	-0.26	11.91	1.73
STB	Banks	3.55	11,600	-1.69	2.16%	40.79	-0.59	15.30	0.88
VCB	Banks	4.03	62,800	-1.57	1.75%	80.42	-0.62	20.00	3.86
VIC	Real Estate Investment & Services	9.22	103,300	0.49	2.75%	119.69	0.43	68.42	9.31
VJC	Travel & Leisure	7.47	154,400	0.26	2.38%	123.46	0.19	16.32	7.89
VNM	Food Producers	8.74	158,100	1.28	1.33%	157.81	1.07	26.01	8.81
VPB	Banks	7.06	27,200	0.18	2.39%	266.09	0.13	10.21	2.35
VRE	General Retailers	6.17	40,400	0.50	1.62%	52.56	0.30	51.07	2.95

Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này **và** BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
 - ☐ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
 - ☐ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
 - ☐ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**
 Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh lệch giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
 - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
 - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
 - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
 - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
 - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
 - Thanh khoản kém
 - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
 - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
 - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
 - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
 - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
 - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
Tổng số giao dịch MUA/LONG spread	35
☐Số giao dịch lãi	30
☐Số giao dịch lỗ	5
☐Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread	34
☐Số giao dịch lãi	28
☐Số giao dịch lỗ	6
☐Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	- AT0: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45
	GD khớp lệnh định kỳ	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30
	GD khớp lệnh liên tục	- 08h45 - 14h45
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, AT0, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ giao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp 20.000 hợp đồng NĐT tổ chức 10.000 hợp đồng NĐT cá nhân 5.000 hợp đồng
	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1 Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 80% Mức độ 2 Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 90% Mức độ 3 Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 100%
	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthilai@mbs.com.vn